

Bản án số: **21/2021/HS-ST**
Ngày: 12 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc** và bà **Đinh Th Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Th Huệ**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Vĩ**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 29/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thị Th** (tên gọi khác: không); Sinh ngày 03/11/1974; tại: L, Hà Nam; Nơi thường trú: Số 08, phố Th, khu 4, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hải Ph, sinh năm: 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1940; có chồng là Nguyễn Văn V, sinh năm: 1973; có 04 con (lớn sinh năm: 1997, nhỏ sinh năm 2014); tiền án: chưa; tiền sự: Ngày 06/10/2020 bị Công an phường Ninh Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Đến ngày 15/10/2020 đã nộp phạt đủ số tiền bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh **Vũ Xuân D**, sinh năm: 1970; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: Tổ 1, khu Th, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm: 1981; Nơi thường trú: Khu Q, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Chị **Vũ Thị Hồng Th**, sinh năm: 1958; Nơi thường trú: Tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Số 5 Ng, khu 4, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

4. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm: 1965; Nơi thường trú: Số 26 phố Đ, khu 1, phường Tr, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

Người làm chứng: Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/11/2020, Dương Thị Th đi đến quán nước của Nguyễn Thị G ở khu 4, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh để uống nước thì thấy Vũ Xuân D, Phạm Thị Th và Vũ Thị Hồng Th đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “lôc” nên Th tham gia đánh bạc với những người này. Hình thức chơi “lôc” như sau:

Bốn người dùng bộ bài tú lơ khơ chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài, số bài còn lại (12 quân bài) để dưới chiếu bạc. Người chơi có thể đánh từng quân một hoặc đánh theo dây gồm nhiều quân bài thứ tự liên kề nhau như 3, 4, 5 hay 6, 7, 8, hoặc đánh đôi, sấp, tứ quý (hai, ba hoặc bốn quân bài có số giống nhau nhưng khác chất). Nếu đánh từng quân bài một thì quân 3 là nhỏ nhất, lớn dần theo thứ tự từ quân 3 đến quân J, Q, K, A sau đó đến quân 2 là lớn nhất; còn nếu đánh dây thì 1, 2, 3 nhỏ nhất còn Q, K, A là lớn nhất. Nếu đánh đôi thì đôi 2 lớn nhất, đánh sấp thì sấp 2 là lớn nhất, còn tứ quý thì tứ quý 2 lớn nhất. Trong một ván bài, nếu người nào đánh hết bài trước thì thắng, những người còn lại còn trên tay bao nhiêu quân bài thì thua bấy nhiêu tiền, mỗi quân bài tính là 2.000đ. Nếu ai còn nguyên bài trên tay không đánh được quân nào thì bị “cháy” và thua 20.000đ. Nếu sau khi chia bài xong, ai lên bài mà báo “lôc”, tức là: bài có 05 đôi bất kì hoặc 10 quân bài thứ tự liên kề, 10 quân bài đồng màu, tứ quý 2, hoặc khi đánh hết bài không có ai chặn được thì người đó thắng và mỗi người thua phải trả cho người báo “lôc” là 30.000đ. Nếu người nào chặn được người báo “lôc” thì người báo “lôc” phải trả cho người chặn được 120.000 đồng. Người nào báo “lôc” thì phải trả cho chị Gái số tiền 10.000 đồng tiền hồ.

Trong quá trình chơi bạc, Th bỏ ra số tiền khoảng 400.000 đồng, D bỏ ra số tiền khoảng 100.000 đồng, Th bỏ ra số tiền khoảng 250.000 đồng còn Th bỏ ra số tiền khoảng 1.030.000 đồng để đánh bạc. Cả nhóm đã báo “lôc” ba lần nên đã trả cho chị Gái số tiền 30.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Công an phường K kiểm tra hành chính, phát hiện hành vi đánh bạc. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 1.554.000 đồng; 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 30.000 đồng của Nguyễn Thị G.

Trước đó, vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 31/8/2020, tổ công tác Công an phường Ninh Dương kiểm tra nhà Nguyễn Văn Q ở khu Th, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh thì phát hiện Quý cùng Nguyễn C, Nguyễn Văn Y và Dương Thị Th đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Phỏm” với tổng số tiền là 1.240.000 đồng. Dương Thị Th bỏ ra số tiền 90.000 đồng để đánh bạc. Ngày 06/10/2020, Công an phường Ninh Dương ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Th. Đến ngày 15/10/2020, Th đã nộp phạt số tiền bị xử lý vi phạm hành

chính là 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Thị Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Vũ Xuân D, chị Phạm Thị Th và chị Vũ Thị Hồng Th là những người đã có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “đánh lốc”, khi bị cáo Th đến đã rủ rê Th cùng tham gia “Đánh bạc”. Các anh chị Doanh, Thủy, Th đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về hình thức, cách thức, số tiền, vật chứng bị thu giữ và địa điểm như nội dung vụ án.

- Chị Nguyễn Thị G có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo về địa điểm bị cáo “Đánh bạc” tại quán của chị mặc dù biết bị cáo và các đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng vẫn chứa chấp và nhận tiền hồ số tiền là 30.000 đồng.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn H có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 26/11/2020, anh đến quán nước của chị Nguyễn Thị G để chơi thì thấy anh D, chị Th, chị Th và chị Th đang ngồi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “đánh lốc”, do quen biết nên tôi ngồi xem mọi người đánh bạc với nhau. Khoảng 05 phút sau thì tôi thấy lực lượng công an đến kiểm tra hành chính phát hiện những người này đánh bạc ăn tiền, đã thu giữ 1.554.000 đồng và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKS-MC, ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Dương Thị Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: bị cáo Dương Thị Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Dương Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố M giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Th.

**) Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: số tiền 1.584.000đ (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng) thu giữ trong vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Đánh giá nội dung biên bản kiểm tra hành chính, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường; Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thị Th tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số 27/QĐ-XPHC ngày 06/10/2020 của Công an phường Ninh Dương về hành vi “Đánh bạc” đối với Dương Thị Th và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 26/11/2020, tại nhà Nguyễn Thị G ở khu 4, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Dương Thị Th là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “lôc” cùng Vũ Xuân D, Phạm Thị Th và Vũ Thị Hồng Th với tổng số tiền là 1.584.000đ (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Dương Thị Th đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc **dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này** hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”...*

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội. Hành vi nêu trên của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn cờ bạc gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng dành cho bị cáo. Nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của địa phương nơi cư trú do đó không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng, là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 1.584.000đ (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng) đã dùng để đánh bạc và gá bạc thu giữ của Dương Thị Th, Vũ Xuân D, Phạm Thị Th, Vũ Thị Hồng Th và Nguyễn Thị G trong vụ án nên đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Liên quan trong vụ án còn có Vũ Xuân D, Phạm Thị Th và Vũ Thị Hồng Th có hành vi đánh bạc cùng bị cáo Th, Nguyễn Thị G có hành vi gá bạc nhưng số tiền đánh bạc và gá bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 08/12/2020, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Doanh, Thủy, Thái; Ngày 17/12/2020, Ủy ban nhân dân thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Gái nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Thị Th** (*không có tên gọi khác*)

Phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 2, 5, 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Th 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao Dương Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã áp dụng đối với bị cáo Dương Thị Th theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09/LCCT-TA, ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***) Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: số tiền 1.584.000đ (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy: 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, đã qua sử dụng;

(*Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46/2021/THA, ngày 03/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh*).

***) Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Thị Thu Hà